

TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH - bước phát triển mới về đạo đức trong văn hoá Việt Nam

ĐỖ HUY*

Nếu đạo đức là một cơ chế điều chỉnh hành vi con người thông qua các chuẩn mực xã hội, các phạm trù thiện - ác, không ghi thành văn bản pháp quy có tính cưỡng chế; thì các tư tưởng đạo đức là những quan niệm có tính chất lý luận về các quan hệ đạo đức, về cơ chế điều chỉnh hành vi, về sự tương quan giữa các lợi ích, về đánh giá và định hướng hành vi... *Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh* là một bộ phận hợp thành hệ tư tưởng Hồ Chí Minh, phản ánh các lợi ích của nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh giành độc lập tự do và xây dựng cuộc sống mới. Đó là các tư tưởng định hướng các quan hệ ứng xử giữa con người và con người, con người và tự nhiên, theo những chuẩn mực và quy tắc của một nền văn hoá mới. Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh không những không tách rời các phương diện kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá mà nó còn là sợi chỉ đỏ xuyên suốt toàn bộ đời sống xã hội.

Trong mọi quan hệ xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều coi đạo đức là quan hệ nền tảng. Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, tài phải gắn với đức. Nếu làm kinh tế có tài mà thiếu đức thì dễ đi đến thụt két; hoặc dễ đi đến lãng phí của công, thiếu ý thức hợp tác. Trong hoạt động giữ nước, nếu chỉ có chữ dưng thì không thể có mục đích lớn lao trước vận mệnh của Tổ quốc, tương lai của nhân dân. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về chiến tranh cách mạng, chiến tranh giữ nước phải gắn với lòng yêu hoà bình, chủ nghĩa khoan dung. Quân đội cách mạng phải trung với Đảng, với nước, phải hiếu với dân.

Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là biểu trưng

cho một trình độ đạo đức mới trong văn hoá Việt Nam. Nó định hướng lại các quan hệ đạo đức truyền thống, kiến tạo lại các phép ứng xử giữa con người và con người, giữa con người và tự nhiên. Tư tưởng Hồ Chí Minh "về đạo đức cách mạng, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư; về chăm lo bồi dưỡng thể hệ cách mạng cho đời sau... soi đường cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta giành thắng lợi". Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là một tài sản tinh thần vô giá để chúng ta xây dựng xã hội mới trong lịch trình thế kỷ XXI.

Trước khi những tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh xuất hiện, nhân dân ta đã xác lập được một truyền thống đạo đức từng nuôi dưỡng bao nhiêu thế hệ con người; sản sinh ra nhiều anh hùng, hào kiệt trong đó có Hồ Chí Minh. *Chủ nghĩa yêu nước truyền thống* của người Việt là một giá trị đạo đức lớn. Nó đã đúc kết và phát triển những kinh nghiệm dựng nước và giữ nước lâu đời của dân tộc. Nó kết tinh các mối quan hệ giữa cá nhân với cộng đồng, giữa nhà với làng, với nước, chi phối nhiều chuẩn mực sống tốt đẹp, đúc kết thành nhiều hệ giá trị được nhiều thế hệ tin tưởng mạnh mẽ và kế thừa. Cùng với chủ nghĩa yêu nước, nền văn hoá truyền thống của người Việt đã rèn tạo ra những con người sống chết với cộng đồng *xã thân thành nhân*, siêng năng, cần cù, giản dị, có khả năng thích ứng rất cao...

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lớn lên và được *tập nhiễm* bởi môi trường đạo đức ấy. Khi trở thành người Việt Nam *yêu nước kiểu mới* đầu tiên trong những người Việt Nam yêu nước đầu thế kỷ XX; những giá trị đạo đức dân tộc đã đánh thức các tiềm ẩn lớn lao tạo nên ở Hồ Chí Minh

một nội lực trước sự thay đổi mới của thời đại. Hồ Chí Minh đã tiếp biến cả hai nền đạo đức Đông - Tây làm nên sắc thái mới của các giá trị đạo đức trong thời đại mang tên Người.

Hồ Chí Minh đã suy tư về các giá trị đạo đức của Khổng Tử, của Nho giáo và đi đến kết luận rằng: "Về căn bản, chủ nghĩa Khổng Tử là sự bình yên trong xã hội không bao giờ thay đổi"², Hồ Chí Minh cũng đã suy tư rất nhiều về đạo đức Phật giáo. Người hiểu rất rõ một nền văn hoá gắn liền với sự tu tâm, sự giản dị và các đóng góp của tăng ni phật tử ở nước ta cho cách mạng, song do triết lý bất bạo động, diệt dục và không sát sinh của đạo đức Phật giáo tạo ra một lối sống thiếu tích cực trong việc cải tạo xã hội nên Người vẫn nói rằng: "Ông Bụt không làm hại gì, nhưng cũng chẳng làm lợi cho loài người"³. Mong muốn kết hợp giữa các giá trị đạo đức Đông - Tây, tiếp biến vào văn hoá Việt Nam trong thời cuộc mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết rằng: "Học thuyết của Khổng Tử có ưu điểm là sự tu dưỡng đạo đức cá nhân. Tôn giáo của Zêsu có ưu điểm của nó là lòng nhân ái cao cả. Chủ nghĩa Mác có ưu điểm là chính sách của nó thích hợp với điều kiện nước ta. Khổng Tử, Zêsu, Mác, Tôn Dật Tiên chẳng có ưu điểm chung đó sao? Họ đều muốn mưu cầu hạnh phúc cho loài người, mưu cầu hạnh phúc cho xã hội. Nếu hôm nay họ còn sống trên đời này tôi tin rằng họ nhất định sống chung với nhau rất hoàn mỹ như những người bạn thân thiết. Tôi cố gắng làm một người học trò nhỏ của các vị ấy"⁴.

Thế kỷ XX, loài người đã chuyển sang một giai đoạn phát triển mới, nhân dân Việt Nam cần phải xác lập các chuẩn mực đạo đức mới. Đó là sự phát huy các giá trị đạo đức tích cực nền văn hoá truyền thống của dân tộc kết hợp chặt chẽ với các giá trị đạo đức của loài người tạo nên *sự tiến bộ đạo đức từ trong lòng sâu của nền văn hoá mới trong tiến trình sinh thành của xã hội Việt Nam, tiến lên chủ nghĩa xã hội*.

Nguyễn Ái Quốc đã suy tư về sự tiến bộ đạo đức của nhân dân Việt Nam. Khi lựa chọn giải pháp kết hợp giữa sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để giải quyết quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam, Hồ Chí Minh đã quan tâm sâu sắc đến các giá trị đạo đức làm cơ sở cho sự phát triển trên một chiều rộng và bám sâu vào mọi quan hệ xã hội. Trên nền

tảng quyền con người, quyền dân tộc cơ bản, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thức tỉnh ý thức đạo đức dân tộc và tạo tiền đề để ý thức đó nối liền một mạch với thời đại mà trước đó, đạo đức Nho giáo, Phật giáo trong văn hoá Việt Nam đã không thể thực hiện được.

Chủ nghĩa yêu nước kiểu cũ trong văn hoá Việt Nam có một phạm vi hoạt động hạn hẹp. Trên quan điểm *tiến bộ đạo đức*, Hồ Chí Minh đã đưa chủ nghĩa yêu nước này "thành một bộ phận của tinh thần quốc tế"⁵. Ý tưởng này là nền tảng quan trọng của toàn bộ sự tiến bộ đạo đức trong nền văn hoá mới ở Việt Nam. Nó xác lập chủ nghĩa yêu nước chân chính, đan kết, tiếp biến các giá trị đạo đức tiến bộ của loài người, gạt bỏ các mặt đạo đức lạc hậu trong các quan hệ xã hội và củng cố ý thức đạo đức mới. Năng lượng thực sự của việc kết hợp các giá trị đạo đức dân tộc với các giá trị đạo đức của thời đại, do Hồ Chí Minh khởi xướng, đã tạo ra những xung lượng rất mới chi phối các quan hệ ứng xử, các hành vi và ý thức đạo đức mới. Nó làm cho từ lòng sâu của các quan hệ xã hội có sự vận động và phát triển bởi đông đảo người tham gia xác lập các quy chuẩn mới.

Từ rất lâu, khi đấu tranh cho quyền dân tộc cơ bản, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh vừa dựa trên nền tảng chủ nghĩa nhân văn Việt Nam, vừa dựa trên các thành tựu về quyền con người mà loài người tiến bộ đã giành được. *Đạo đức Phật giáo*; thiện tâm ở tại lòng ta. Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài (Nguyễn Du) tuy mang lại cho lối sống Việt Nam trong nền văn hoá truyền thống sự giác ngộ và giác tha, đức tính giản dị và tiết kiệm, không ham danh, ham lợi và ham quyền; song nhiều thiện nam tín nữ vẫn sống rất bất hạnh do các thế lực vô đạo đức tạo nên. *Đạo đức Nho giáo* khuyên con người hay cách vật, trí tri, thành ý, chính tâm, tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ. Trong tam cương thì trung với vua là trên hết? Trong ngũ thường thì trí là trọng. Đạt trí thì thành nhân; có nhân tức có dũng; có dũng mà vô nhân thì tắc loạn. Đạo đức Nho giáo đã đi vào đời sống thường nhật của xã hội Việt Nam truyền thống. Song, cho đến trước Cách mạng Tháng Tám đạo đức ấy vẫn duy trì sự bất bình đẳng thế hệ, bất bình đẳng giới tính, bất bình đẳng dân tộc kim trói toàn diện xã hội trong sự bình yên như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết. *Đạo đức Lão Trang* với

khát vọng khoan dung và hướng thiện đã từng có ảnh hưởng nhất định đến văn hoá truyền thống người Việt. Các học thuyết *vô vi*, *xích tử chi tâm* hướng về tự nhiên, sống chất phác... của Lão Tử đã tạo ra những nét khoan dung trong đạo đức người Việt. Nhiều danh nho, ẩn sĩ lúc thời thế biến đổi khôn lường đã hướng về đạo đức Lão Trang. Song, sự chờ thời, ở ẩn theo triết học tự nhiên của Lão Tử đã không thể giải phóng nhân dân Việt Nam khỏi những tầng áp bức bóc lột. Đầu thế kỷ XX, sau sự thất bại của đạo đức Nho giáo, Phật giáo, Đạo giáo, chủ nghĩa tư bản Pháp ở Việt Nam đã truyền bá lối sống phương Tây trong gia đình và sinh hoạt xã hội, đổi mới văn hoá và nghệ thuật. Nguyễn Ái Quốc và Đảng Cộng sản Việt Nam hướng các giá trị đạo đức Việt Nam từ *chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa xã hội*.

Từ *Bản án chế độ thực dân Pháp*, Đường Kách mệnh đến *Tuyên ngôn độc lập*, Hồ Chí Minh luôn hướng vào việc xây dựng các quan hệ đạo đức mới, nhằm giải phóng nhân cách, xác lập một hệ chuẩn mực đạo đức mới công bằng hơn, bình đẳng hơn trong xã hội. Để phát triển các giá trị đạo đức truyền thống và xây dựng những quan hệ đạo đức mới, Hồ Chí Minh đã nêu lên ý thức đạo đức mới. Hồ Chí Minh đã giải thích và sử dụng các khái niệm đạo đức Nho giáo theo ý nghĩa mới. Người viết:

a - *Nhân* là thật thà thương yêu, hết lòng giúp đỡ đồng chí, đồng bào. Vì thế mà kiên quyết chống lại những người, những việc có hại đến Đảng, đến nhân dân. Vì thế mà sẵn lòng chịu cực khổ trước mọi người; hưởng hạnh phúc sau thiên hạ. Vì thế không ham giàu sang, không e cực khổ, không sợ oai quyền.

b - *Nghĩa* là ngay thẳng, không có tư tâm, không làm việc bậy, không có việc gì giấu Đảng. Ngoài lợi ích của Đảng không có lợi ích riêng phải lo toan... thấy việc phải thì làm, thấy việc phải thì nói.

c - *Trí* vì không có việc tư túi nó làm mù quáng, cho nên đầu óc trong sạch, sáng suốt...

Chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ. Đó là *đạo đức người cách mạng*. Đạo đức đó không phải là đạo đức thủ cựu. Đó là đạo đức mới, đạo đức vĩ đại⁶.

Nội dung các quan hệ đạo đức tiến bộ của xã hội trong tư tưởng Hồ Chí Minh, trước hết được phản ánh trong việc đổi mới các quan hệ

giữa con người với con người. Người đã xây dựng, xác lập và mở rộng các nội hàm của các khái niệm, các phạm trù đạo đức truyền thống sang nền văn hoá mới. Nhiều phạm trù cơ bản của đạo đức và đạo đức học Nho giáo đã được Hồ Chí Minh mở rộng nó trong quá trình xây dựng các quan hệ đạo đức mới trong văn hoá Việt Nam. Hồ Chí Minh đã bàn tới các phạm trù cơ bản nhất của đạo đức học: Phạm trù *thiện ác*. Người cũng chỉ đạo việc xác lập các chuẩn mực thiện ác trong các quan hệ đạo đức của nền văn hoá Việt Nam mới. Người viết rằng "Thiện nghĩa là tốt đẹp, vẻ vang. Trong xã hội không có gì tốt đẹp, vẻ vang bằng phục vụ lợi ích của nhân dân.

Trong xã hội có thiện và cũng có ác.

Theo nghĩa rộng thì cả thế giới và trong một nước có thiện và có ác. Theo nghĩa hẹp thì bản thân và tư tưởng mỗi người cũng có thiện và có ác.

Thiện và ác là hai cái mâu thuẫn, luôn luôn đấu tranh gay gắt với nhau. Cuộc đấu tranh ấy phải trường kỳ gian khổ, nhưng cuối cùng thì ác nhất định bại, thiện nhất định thắng thực hành chí công, vô tư, cần kiệm liêm chính, tiết độ. Nếu phạm phải quan liêu, mệnh lệnh, tham ô, lười biếng thế là ác⁷.

Trong thời đại của mình, Hồ Chí Minh phải giải quyết một khối lượng to lớn các vấn đề có liên quan bản chất đến việc xây dựng các quan hệ đạo đức: Truyền thống và hiện đại; dân tộc và quốc tế; cá nhân và xã hội; dân tộc và tộc người; con người và tự nhiên; con người và khoa học, kỹ thuật. Hồ Chí Minh đã từng viết "Vi sự nghiệp mười năm phải trồng cây. Vi sự nghiệp trăm năm phải trồng người": Trồng cây là bản chất đầu tiên của đạo đức sinh thái và trồng người là bản chất đầu tiên của đạo đức xã hội. Hành vi đạo đức đầu tiên là canh tác, là không ăn của có sẵn trong tự nhiên, là chăm lo canh tác, chăm lo sống hoà hợp với tự nhiên, tái tạo tự nhiên. Đó là ý tưởng đạo đức đầu tiên và sâu sắc ở phương Đông. Trồng người là một sự nghiệp trăm năm, là sự phát triển nội sinh, là sự di truyền toàn diện các thế hệ. Hồ Chí Minh xác lập tổng thể các mối quan hệ của đạo đức và xác lập ý thức đạo đức mới trên các chiều cạnh của con người đối với tự nhiên, con người đối với xã hội, với gia đình, với bản thân, với truyền thống, với dân tộc, với quốc tế. Chủ tịch

Hồ Chí Minh quan tâm sâu sắc đến mối quan hệ giữa đạo đức sinh thái và đạo đức xã hội.

Đây là một tư tưởng lớn và toàn diện về đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tư tưởng này có một tầm chiến lược sâu rộng trong ứng xử đạo đức của con người với cả tự nhiên và xã hội. Xã hội cũ đã hình thành các chuẩn mực ứng xử đạo đức cũng như giáo dục đạo đức không toàn diện. Nền đạo đức cũ đã xác lập được các phạm trù thiện, ác, lương tâm, danh dự, nghĩa vụ, trách nhiệm trong các xã hội, nhưng nó không xác lập đầy đủ hệ chuẩn mực bình đẳng xã hội. Sự bất bình đẳng dân tộc, bất bình đẳng giai cấp, bất bình đẳng giới tính, bất bình đẳng thế hệ, sự thiếu công bằng giữa người dân và người có chức có quyền làm cho các thành kiến, các phong tục, các tập quán xã hội bị kim trói bởi một hệ chuẩn mực lạc hậu. Hồ Chí Minh đã tiến hành một cuộc cải tạo xã hội rộng lớn nhằm xác lập một ý thức đạo đức mới đủ khả năng thúc đẩy những nhân tố tiến bộ xã hội xuất hiện trong nền văn hoá, tạo nên các ứng xử, các quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng,

giữa con người và tự nhiên rất mới.

Trước hết, Hồ Chí Minh xác lập ý thức về quyền *bình đẳng xã hội rộng lớn*. Các chuẩn mực đạo đức mới mà Hồ Chí Minh nêu lên trong khi định hướng nền văn hoá mới vừa xác định vừa hỗ trợ cho hệ giá trị về quyền bình đẳng dân tộc trong một quốc gia đa tộc người; vừa xác lập các khuynh hướng ưu tiên trong các quan hệ giai cấp; xác định quyền bình đẳng công dân, xoá bỏ sự phân biệt giới tính trong các lợi ích và nghĩa vụ xã hội, tạo ra một hệ chuẩn mực đạo đức rất mới nhằm phát triển mọi nhân cách sống, lao động và sáng tạo vì mục tiêu cao đẹp của nhân dân và Tổ quốc. Chuẩn mực này làm cho người này đối xử với người khác một cách văn hoá hơn, con người đối xử với tự nhiên đúng đắn hơn.

Các tư tưởng lớn của Hồ Chí Minh về bình đẳng xã hội mang tính giải phóng sâu sắc. Hồ Chí Minh nói rằng: "Trong xã hội ta không có nghề nào thấp kém, chỉ có kẻ lười biếng, ỷ lại mới đáng xấu hổ", "Lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của

Một chiều ở Bảo tàng Hồ Chí Minh

NGUYỄN THỊ HỒNG NGÁT

Gia tài của Bác có gì đâu để bày ở Bảo tàng
Đôi dép lợp - tấm áo kaki vàng - chiếc mũ...
Tôi tìm mãi, tìm mãi... gia tài của Bác vẫn chỉ có thể
Nhưng khắp đó đây mênh mông hình ảnh của Người
Bác đã hóa thân vào Đất, vào Trời
Bác đã hóa thân vào ngọn tre, hạt thóc
Bác đã hóa thân vào tiếng khóc
của trẻ thơ và nụ cười của người già
Bác đã hóa thân vào vạn vật ở quanh ta
Để ta nhìn đâu cũng thấy hình bóng Bác
Bác giản dị đến tột cùng và cũng tột cùng thanh bạch
Không vàng son, chẳng tiền bạc, hư vinh
Bác chẳng có gì để lại cho riêng mình
Chẳng có gì bày ở đây cho ta ngắm...
Chỉ có Trời và Đất - Bao la - Xanh thắm
Và mênh mông vạn đóa sen hồng...
Tôi cứ đi và cứ tự hỏi lòng
Sự vĩnh cửu phải chăng bắt nguồn từ đây?...

HÀ NỘI, 4/1995

chúng ta". Lấy lao động là thước đo cơ bản của các quan hệ đạo đức, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xây dựng lại nhiều hệ chuẩn và quy tắc cơ bản ăn sâu vào hệ giá trị và sự giáo dục đạo đức của xã hội. Lao động là nguồn sống và là nghĩa vụ đạo đức, là nguồn hạnh phúc đã tạo ra biết bao nhiêu đổi thay trong quan hệ đạo đức giữa con người với con người, làm cho không chỉ xã hội có văn hoá hơn mà mỗi người đều có văn hoá hơn.

Trong xã hội ta, trước Hồ Chí Minh, chưa có một nhà đạo đức và đạo đức học nào giải quyết thành công vấn đề bình đẳng và công bằng xã hội. Cái hố ngăn cách giữa người giàu và người nghèo, người lao động trí óc và lao động chân tay, người làm nghề này và làm nghề khác trong nền văn hoá truyền thống vẫn được các chuẩn mực đạo đức bất công quy định. Những chuẩn mực này thường ưu tiên cho xã hội thượng lưu, cho người giàu, người thống trị. Ý thức được rằng không giải quyết thành công các chuẩn mực về công bằng xã hội sẽ không thể có tiến bộ xã hội, Hồ Chí Minh đã có quyết tâm rất cao xoá bỏ các hệ thống chuẩn mực đạo đức bất công trước đây. Khát vọng về công bằng xã hội, về nghĩa vụ công dân nằm sâu trong ý tưởng về *quyền lực của nhân dân*, về *sức mạnh của nhân dân* trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đạo đức mới phải gắn liền với sự tham gia đồng đẳng của nhân dân làm chủ xã hội. Hồ Chí Minh từng viết rằng: "Nước ta là nước *dân chủ*. Bao nhiêu lợi ích đều *vi dân*. Bao nhiêu quyền hạn đều *của dân*. Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm *của dân*. Sự nghiệp kháng chiến kiến quốc là công việc *của dân*. Chính quyền từ xã đến Chính phủ Trung ương *do dân* cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã *do dân* tổ chức nên.

Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân"⁸. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, nguồn gốc cơ bản của mọi giá trị đạo đức là lao động cho Tổ quốc, cho nhân dân và cho bản thân. Các giá trị đạo đức cơ bản đều được thử thách trong việc phát huy tinh thần làm chủ của nhân dân. Nhân dân là hòn đá tảng để xây dựng và kiểm tra các quan hệ đạo đức mới và sự tiến bộ của mọi quan hệ đạo đức xã hội.

Để xác lập quyền lực của một trật tự xã hội mới, đảm bảo cho hệ chuẩn đạo đức mới phát huy các năng lượng và đan kết các giá trị trong văn hoá mới Việt Nam, Hồ Chí Minh một mặt phát huy toàn bộ khả năng của nhân dân trong việc làm chủ xã hội, mặt khác răn đe một chủ nghĩa cực quyền có thể uy hiếp và nạt nộ dân, tạo nên các phản đạo đức chống lại sự tiến bộ xã hội. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, để hình thành các quan hệ đạo đức mới ở thời đại mới, *đạo đức phải gắn với pháp luật*.¹

(Kỳ sau đăng tiếp)

Chú thích:

- 1 - Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN, 2001, tr. 21.
- 2 - Hồ Chí Minh: *Văn hoá nghệ thuật cũng là một mặt trận*, Nxb. Văn học, HN, 1981, tr. 476 - 477.
- 3 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.8, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN, 1996, tr. 172.
- 4/- Hồ Chí Minh. Nxb Tam Liên, Thượng Hải, 1949. Trích theo Phan Văn Các: *Nho giáo xưa và nay*, Nxb. Khoa học xã hội, HN, 1991.
- 5 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.6, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN, 1995, tr. 172.
- 6 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.5, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN, 1995, tr. 251 - 252.
- 7 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.9, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN, 1996, tr. 276 - 277.
- 8 - Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.5, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN, 1995, tr. 698.

SUMMARY: HỒ CHÍ MINH MORAL IDEOLOGY - NEW DEVELOPMENT ON MORALITY IN VIETNAMESE CULTURE (ĐỖ HUY)

President Hồ Chí Minh has put forward new moral orientations in Vietnamese culture. The new patriotism, humanism, the ideologies on equal rights and social equalities have been created by President Hồ Chí Minh on the basis of new concept on the good and evil, tolerance and industrious and economic, incorruptible, just and selfless.

New morality closely relates to Communist ideologies, to Science, to national liberation, class liberation, social liberation of President Hồ Chí Minh have built a new appearance in Vietnamese culture. It helped to improve the personal dignity, fight against the bad habits of monopolization and corruption in order to bring Vietnamese culture into the one of Nation and Modernity, firmly advancing in XXI century.